

Phát triển hoạt động sinh viên nghiên cứu khoa học tại Học viện Ngân hàng

Trương Quốc Cường - Phan Anh - Phạm Mạnh Hùng

Viện Nghiên cứu khoa học Ngân hàng, Học viện Ngân hàng

Ngày nhận: 16/04/2021

Ngày nhận bản sửa: 07/06/2021

Ngày duyệt đăng: 25/06/2021

Tóm tắt: Nghiên cứu khoa học là một trong hai nhiệm vụ học thuật quan trọng của giảng viên và sinh viên tại Học viện Ngân hàng. Nghiên cứu khoa học không chỉ góp phần nâng cao chất lượng đào tạo mà còn là một trong những nhiệm vụ chính trị quan trọng, khẳng định vị thế của Học viện Ngân hàng trong nhiều năm qua. Nhận thức được tầm quan trọng của hoạt động này, các cán bộ, giảng viên và sinh viên của Học viện Ngân hàng đã rất tích cực phát triển hoạt động nghiên cứu khoa học sinh viên trong giai đoạn 2016- 2020. Bài nghiên cứu này sử dụng phương pháp tổng hợp và điều tra bằng bảng hỏi đối với 100 cán bộ quản lý, giảng viên hướng dẫn sinh viên nghiên cứu khoa học tại Học viện Ngân hàng trong khoảng thời gian từ tháng 10/2020 đến tháng 12/2020 nhằm đánh giá thực trạng hoạt động sinh viên nghiên cứu khoa học. Từ đó, bài viết đề xuất một số biện pháp nhằm phát triển hoạt động sinh viên nghiên cứu khoa học tại Học viện Ngân hàng trong thời gian tới.

Từ khóa: sinh viên, nghiên cứu khoa học, Học viện Ngân hàng.

Developing student's scientific research activities at Banking Academy of Vietnam

Abstract: Scientific research is one of two mandatory duties of lecturers and students at Banking Academy. Scientific research not only contributes to improving the quality of education but is also one of the important political tasks, which has affirmed the position of the Banking Academy for many years. Recognizing the significance of scientific research activities among students, all staffs, lecturers and learners at Banking Academy have a good sense of researching. This study used a questionnaire survey method for 100 managers, instructors and students of Banking Academy to investigate on the current status of students' scientific research at Banking Academy. After that, this paper proposed a number of measures to develop students' research activities at Banking Academy in the future.

Keywords: students, scientific research, Banking Academy

Truong, Quoc Cuong

Email: cuongtq@hvnh.edu.vn

Phan, Anh

Email: phananh@hvnh.edu.vn

Pham, Manh Hung

Email: hungpm@hvnh.edu.vn

Organizations of all: Research Institute for Banking, Banking Academy of Vietnam

1. Giới thiệu

Hoạt động sinh viên nghiên cứu khoa học (NCKH) tại Học viện Ngân hàng (HVNH) nhằm giúp sinh viên tiếp cận và vận dụng phương pháp NCKH; các kiến thức đã học để giải quyết một số vấn đề khoa học và thực tiễn trong lĩnh vực kinh tế, tài chính, ngân hàng...; góp phần nâng cao, thúc đẩy chất lượng hoạt động NCKH của sinh viên. Tại HVNH, các hoạt động NCKH của sinh viên bao gồm: thực hiện các công trình NCKH dự thi sinh viên NCKH các cấp Khoa, Học viện, Bộ Giáo dục và Đào tạo (GD&ĐT) và các giải thưởng khác trong và ngoài nước; tham gia các buổi sinh hoạt về phương pháp NCKH, trao đổi kinh nghiệm học tập, nêu ra các ý tưởng hay về nghiên cứu trong mọi lĩnh vực, tham gia các buổi sinh hoạt chuyên đề khoa học, tham gia đội tuyển trong các cuộc thi có nội dung khoa học thường niên của HVNH, thi tìm hiểu về các lĩnh vực chuyên môn.

Trong thời gian qua, HVNH đã xây dựng cơ chế khuyến khích tương đối phong phú và đa dạng đối với sinh viên tham gia hoạt động NCKH. Cụ thể, HVNH xét làm khóa luận tốt nghiệp đối với những sinh viên đạt giải NCKH; ưu tiên khi xét chọn các danh hiệu thi đua khen thưởng; cộng điểm học tập cho các môn học, điểm rèn luyện, khen thưởng, được hỗ trợ, tạo điều kiện thực hiện và ứng dụng các hoạt động khoa học và công nghệ (KH&CN) trong và ngoài HVNH theo quy định hiện hành của Nhà nước và sinh viên được hỗ trợ kinh phí theo quy định tại quy chế chi tiêu nội bộ của HVNH. Tại HVNH, Viện NCKH Ngân hàng là đơn vị chịu trách nhiệm trước Giám đốc HVNH về tổ chức và quản lý công tác NCKH của sinh viên. Viện NCKH Ngân hàng tổ chức giao nhiệm vụ, triển khai thực hiện Kế hoạch hoạt động sinh viên NCKH tại HVNH theo năm học; theo dõi, đôn đốc

việc thực hiện kế hoạch theo đúng tiến độ thời gian quy định. Đồng thời, Viện NCKH Ngân hàng tổ chức đánh giá và tuyển chọn các công trình NCKH của sinh viên dự thi cấp Học viện, cấp Bộ và các cuộc thi khác. NCKH là một trong hai hoạt động chuyên môn quan trọng của giảng viên và sinh viên tại HVNH, góp phần nâng cao chất lượng đào tạo và NCKH, cũng là một trong những nhiệm vụ chính trị quan trọng, khẳng định vị thế của HVNH trong nhiều năm qua. Nhà trường đã chú ý khai thác tiềm năng của toàn thể đội ngũ cán bộ giảng viên, sinh viên, phát huy thế mạnh của đội ngũ các nhà khoa học trong các lĩnh vực để đưa công tác NCKH gắn bó chặt chẽ hơn, có tác động tích cực đối với việc nâng cao chất lượng đào tạo.

Trước sự phát triển đáng khích lệ của hoạt động NCKH sinh viên tại HVNH thời gian qua, bài nghiên cứu thực hiện đánh giá thực trạng hoạt động sinh viên NCKH, đề xuất một số biện pháp phát triển hoạt động sinh viên NCKH tại HVNH trong thời gian tới. Để đưa ra đánh giá về phát triển hoạt động sinh viên NCKH tại HVNH, ngoài tổng quan các báo cáo NCKH, nhóm nghiên cứu tiến hành khảo sát cán bộ quản lý liên quan trực tiếp đến hoạt động sinh viên NCKH và các giảng viên đã tham gia hướng dẫn NCKH của HVNH.

2. Thực trạng hoạt động sinh viên nghiên cứu khoa học tại Học viện Ngân hàng

2.1. Tổng quan hoạt động sinh viên nghiên cứu khoa học tại Học viện Ngân hàng

(i) Các văn bản quản lý hoạt động sinh viên nghiên cứu khoa học tại Học viện Ngân hàng

Trong giai đoạn 2016- 2020, HVNH đã chủ động xây dựng nhiều chính sách nhằm nâng cao hoạt động NCKH nói chung,

hoạt động sinh viên NCKH nói riêng. Cụ thể, HVNHN đã ban hành 05 văn bản nhằm khuyến khích sinh viên tham gia NCKH và hoàn thiện hoạt động quản lý NCKH sinh viên, bao gồm:

- Quyết định số 68/QĐ-HV-VNC ngày 27/2/2017 của Giám đốc Học viện Ngân hàng về “Quy chế quản lý hoạt động khoa học và công nghệ của Học viện Ngân hàng”;
- Quyết định số 720/QĐ-HVNHN ngày 04/12/2018 của Giám đốc Học viện Ngân hàng về “Quy định hoạt động của nhóm nghiên cứu mạnh tại Học viện Ngân hàng”;
- Quyết định số 119/QĐ-HVNHN ngày 20/02/2019 của Giám đốc Học viện Ngân hàng về “Quy định liêm chính học thuật của Học viện Ngân hàng”;
- Quyết định số 447/QĐ-HVNHN ngày 29/9/2017 của Giám đốc Học viện Ngân hàng về “Quy chế Chi tiêu nội bộ của Học viện Ngân hàng”; Công văn số 23/HVNHN-TCKT ngày 16/10/2018 về việc chỉnh sửa và bổ sung “Quy chế Chi tiêu nội bộ của Học viện Ngân hàng”; Quyết định số 1268/QĐ-HVNHN ngày 31/12/2019 về việc sửa đổi, bổ sung Quy chế Chi tiêu nội bộ của Học viện Ngân hàng;
- Quyết định số 422/QĐ-HVNHN ngày 11/3/2021 của Giám đốc Học viện Ngân hàng “Quy định về việc cộng điểm khuyến khích cho sinh viên đạt giải thưởng NCKH các cấp”.

(ii) Số lượng và chất lượng đề tài sinh viên nghiên cứu khoa học

Số lượng đề tài tham gia dự thi cấp HVNHN cùng với số lượng đề tài đạt giải cao cấp Bộ tăng theo từng năm học. Chất lượng đề tài NCKH của sinh viên HVNHN cũng ngày càng được cải thiện, thể hiện ở trong giai đoạn 2016- 2020, HVNHN đều có đề tài dự thi cấp Bộ GD&ĐT đạt giải cao (Bảng 1). Với những thành tích nổi bật trong hoạt động sinh viên NCKH, HVNHN đã được Bộ GD&ĐT xếp vào nhóm các trường có thành tích xuất sắc nhất trong hoạt động sinh viên NCKH các năm 2017, 2018, 2019. Bên cạnh đó, chủ đề NCKH của sinh viên HVNHN ngày càng đa dạng, số liệu cập nhật, các phương pháp nghiên cứu luôn được đổi mới và nâng cao, theo kịp xu thế nghiên cứu trong lĩnh vực kinh tế, tài chính- ngân hàng. Sinh viên HVNHN tích cực tham gia và đạt giải cao trong các cuộc thi NCKH do các trường đại học thuộc khối ngành kinh tế tổ chức, như tham gia cuộc thi Olympic Kinh tế lượng và Ứng dụng, CFA, Khởi nghiệp Quốc gia, I-INVEST!2019, I-INVEST!2020.

(iii) Tổ chức hội thảo, tọa đàm khoa học sinh viên

Ngoài những kết quả đạt được về số lượng cũng như chất lượng đề tài NCKH, hoạt

Bảng 1. Số lượng đề tài sinh viên NCKH cấp Khoa, cấp Học viện giai đoạn 2016- 2020

STT	Năm học	Số đề tài đạt giải cấp Khoa	Số Sinh viên đạt giải cấp Khoa	Số đề tài đạt giải cấp HV	Số SV đạt giải cấp HV	Số đề tài đạt giải cấp Bộ	Số SV đạt giải cấp Bộ
1	2015- 2016	28	84	20	57	1	3
2	2016- 2017	42	120	37	108	7	18
3	2017- 2018	56	146	23	61	7	28
4	2018- 2019	61	248	33	170	6	20
5	2019- 2020	69	233	41	157	7	26
	Tổng số	256	831	154	553	28	95

Nguồn: Phòng Quản lý khoa học, Viện NCKH Ngân hàng

động hội thảo, tọa đàm khoa học trong sinh viên cũng được quan tâm. Các hoạt động này được tổ chức dưới nhiều hình thức đa dạng, có nội dung gắn với các môn học chuyên ngành của các khoa nên đã thu hút được nhiều sinh viên tham gia (Bảng 2). Bên cạnh đó, HVNHN đã tổ chức thành công 04 cuộc thi “Khởi nghiệp Học viện Ngân hàng” trong giai đoạn 2017- 2020, đã thu hút sự tham gia của đông đảo sinh viên đến từ các trường Đại học, Học viện trên địa bàn Hà Nội.

(iv) Nguồn lực hỗ trợ hoạt động nghiên cứu khoa học của sinh viên Học viện Ngân hàng

Nguồn lực hỗ trợ hoạt động NCKH sinh viên HVNHN bao gồm hai yếu tố chính là nguồn lực con người và nguồn lực cơ sở vật chất. Trong đó, nguồn lực vật chất bao gồm các cơ sở dữ liệu, tài liệu mà sinh viên có thể sử dụng phục vụ cho NCKH.

- Đối với nguồn lực con người: Đó là lực lượng giảng viên tham gia hướng dẫn sinh viên NCKH. Theo thống kê của Phòng Quản lý khoa học về thâm niên công tác của các cán bộ, giảng viên tham gia hướng dẫn NCKH sinh viên trong giai đoạn 2016- 2020, các giảng viên có kinh nghiệm công

tác dưới 5 năm chiếm 30,4%; 5 đến 10 năm chiếm 24,1%; trên 10 năm đến 20 năm chiếm 25%; trên 20 năm chiếm 20,5%. Về tuổi đời: Dưới 30 tuổi chiếm 25,9%; 30-40 tuổi chiếm 39,2%; 40- 60 tuổi chiếm 27,6%; trên 60 tuổi chiếm 7,1%. Như vậy, xét về tuổi đời và thâm niên công tác của giảng viên, chuyên viên tham gia hướng dẫn sinh viên NCKH tại HVNHN hình thành hai thế hệ rõ rệt, đó là thế hệ trưởng thành có thâm niên công tác trên 10 năm và tuổi đời trên 40, chiếm tỷ lệ 45,5%; thế hệ thứ hai có thâm niên công tác dưới 10 năm và tuổi đời dưới 40 năm.

- Cơ cấu trình độ của các cán bộ, giảng viên tham gia hướng dẫn NCKH: Theo báo cáo kiểm định chất lượng Học viện Ngân hàng năm 2018 của Bộ GD&ĐT, tỉ lệ bằng cấp chuyên môn của giảng viên Học viện đã đáp ứng được yêu cầu về giáo dục đào tạo. Về cơ bản số lượng các cán bộ, giảng viên có thể tham gia vào quá trình hướng dẫn NCKH sinh viên có trình độ như sau: Số lượng Giáo sư, Phó giáo sư: 15 người (chiếm tỉ lệ 3,4%); Tiến sĩ: 145 người (32,88%); Thạc sĩ: 287 người (65,08%); Cử nhân: 9 người (2,04%).

- Trình độ ngoại ngữ và mức độ sử dụng các phương pháp nghiên cứu hiện đại: Đối với giảng viên Đại học, trình độ ngoại ngữ là một trong những nhân tố quan trọng giúp giảng viên thuận lợi trong quá trình tiếp cận kiến thức hội nhập. Theo kết quả khảo sát của nhóm nghiên cứu đối với các cán bộ, giảng viên làm công tác hướng dẫn sinh viên NCKH, tỉ lệ trình độ ngoại ngữ của giảng viên hướng dẫn sinh viên NCKH tương đương 6.0 IELTS trở lên chiếm 72%. Mức độ thành thạo trong sử dụng các phương pháp nghiên cứu hiện đại (như các mô hình kinh tế lượng) phục vụ công tác giảng dạy và hướng dẫn sinh viên NCKH chiếm tỉ lệ 76%. Đây là điều kiện tốt cho giảng viên có thể vận dụng phương pháp giảng dạy vào

Bảng 2. Số lượng hội thảo, tọa đàm khoa học sinh viên Học viện Ngân hàng giai đoạn 2016 - 2020

STT	Năm học	Số lượng hội thảo, tọa đàm
1	2015- 2016	8
2	2016- 2017	19
3	2017- 2018	41
4	2018- 2019	55
5	2019- 2020	68
Tổng số		191

Nguồn: Phòng Quản lý khoa học, Viện NCKH Ngân hàng

Bảng 3. Nhân lực khoa học và công nghệ của Học viện Ngân hàng tính đến tháng 2/2021*Đơn vị: người*

TT	Phân loại nhân lực	Chế độ làm việc		Giới tính		Độ tuổi		
		Chính thức	Kiêm nhiệm	Nam	Nữ	≤ 45	> 45 và ≤ 60	Trên 60
1	Tiến sĩ	131	14	43	102	116	27	2
2	Thạc sĩ	273	14	87	200	262	25	0
3	Cử nhân	9	0	6	3	7	2	0
	Tổng số	413	28	136	305	385	54	2

Nguồn: Phòng Quản lý khoa học, Viện NCKH Ngân hàng

NCKH một cách hiệu quả nhất.

- Cơ sở vật chất và hạ tầng thông tin: Nhằm tạo điều kiện phát triển hoạt động NCKH, HVNHN đã tập trung các nguồn lực xây dựng và hoàn thiện hệ thống cơ sở vật chất và hạ tầng thông tin phục vụ NCKH. Cụ thể: nhà trường đã mua các cơ sở dữ liệu phục vụ cho NCKH như Bankscope, S&P Global, ebook của SpringerLink, Elsevier, Ebrary, ProQuest Central; mua phần mềm Turnitin kiểm tra đạo văn, tìm kiếm và khai thác các cơ sở dữ liệu dùng chung giữa các trường đại học để đa dạng hóa các nguồn tài liệu, thông tin phục vụ NCKH. Khối lượng tài liệu đến năm 2020 là 8.896 đầu sách, 52.833 bản sách; 106 báo chí tiếng Việt và tiếng Anh; 03 CSDL với 1.091 ebook, 02 CSDL mua quyền truy cập theo năm; 5.982 tài liệu nội sinh bản cứng; trên 3.000 bản mềm. Ngoài ra, HVNHN cũng đầu tư hệ thống thiết bị máy móc hiện đại để lưu trữ, truy cập, tra cứu tài liệu như 11 máy chủ, 05 đường truyền internet, hơn 500 máy tính, phòng lap...

2.2. Đánh giá hoạt động sinh viên nghiên cứu khoa học tại Học viện Ngân hàng qua kết quả khảo sát

Để đánh giá hoạt động sinh viên NCKH, nhóm nghiên cứu thiết kế bảng hỏi online, khảo sát đối tượng là cán bộ quản lý liên quan trực tiếp đến hoạt động sinh viên NCKH và các giảng viên đã tham gia

hướng dẫn sinh viên NCKH của HVNHN trong khoảng thời gian từ tháng 10/2020 đến tháng 12/2020, dùng khảo sát khi thu về 100 phiếu trả lời hợp lệ. Chi tiết nội dung và cách thức đánh giá thể hiện ở các bảng kết quả tổng hợp khảo sát dưới đây. Bảng 4 cho thấy, đại bộ phận cán bộ quản lý, giảng viên của HVNHN nhìn nhận và đánh giá đúng về vai trò, ý nghĩa của hoạt động sinh viên NCKH, tỷ lệ đồng ý và rất đồng ý đều chiếm trên 70% số người được hỏi (Bảng 4).

Đánh giá về quy trình tổ chức hoạt động sinh viên NCKH tại HVNHN cho thấy, trong quy trình tổ chức hoạt động sinh viên NCKH tại HVNHN, các bước được đánh giá từ tốt đến rất tốt là: Kế hoạch hoạt động sinh viên NCKH theo năm học (tỷ lệ 72%); Hỗ trợ từ phía đơn vị quản lý khoa học (tỷ lệ 82%); Lựa chọn đề tài NCKH dự thi các cấp (tỷ lệ 76%); Tổ chức Hội nghị Tổng kết hoạt động sinh viên NCKH và Phát động phong trào sinh viên NCKH (tỷ lệ 80%). Tuy nhiên, việc tổ chức xét duyệt đề cương nghiên cứu, triển khai các hoạt động nghiên cứu sau khi được phê duyệt và thường xuyên đôn đốc kiểm tra tiến độ của đề tài chưa nhận được ý kiến đánh giá cao từ phía người trả lời, đặc biệt là khâu thường xuyên đôn đốc kiểm tra tiến độ của đề tài NCKH của sinh viên chưa được tiến hành một cách triệt để thường xuyên nên chỉ có 37% ý kiến cho là tốt và rất tốt (Bảng 5).

Bảng 4. Nhận thức về ý nghĩa của hoạt động sinh viên nghiên cứu khoa học

TT	Ý nghĩa	Điểm*				
		1	2	3	4	5
1	Giúp SV nắm vững tri thức			28/100	45/100	27/100
2	Giúp SV mở rộng kiến thức			27/100	44/100	29/100
3	Giúp SV vận dụng kiến thức			26/100	46/100	28/100
4	Giúp SV phát huy khả năng sáng tạo			29/100	44/100	27/100

*: 1 là rất không đồng ý, 5 là rất đồng ý

Nguồn: Khảo sát của nhóm nghiên cứu

Bảng 5. Đánh giá về quy trình tổ chức hoạt động sinh viên nghiên cứu khoa học

TT	Nội dung đánh giá	Điểm*				
		1	2	3	4	5
1	Kế hoạch hoạt động sinh viên NCKH theo năm học		5/100	23/100	41/100	31/100
2	Hỗ trợ từ phía đơn vị quản lý khoa học			18/100	47/100	35/100
3	SV đăng ký đề tài theo định hướng của giáo viên			49/100	35/100	16/100
4	Khoa tổ chức duyệt đề cương nghiên cứu		13/100	44/100	27/100	16/100
5	Triển khai các hoạt động nghiên cứu sau khi được phê duyệt		14/100	43/100	29/100	14/100
6	Thường xuyên đôn đốc kiểm tra tiến độ của đề tài		12/100	45/100	23/100	14/100
7	Tổ chức nghiệm thu, đánh giá kết quả nghiên cứu		5/100	51/100	33/100	11/100
8	Lựa chọn báo cáo tại các hội thảo, tọa đàm khoa học		3/100	49/100	33/100	15/100
9	Lựa chọn đề tài NCKH dự thi các cấp		3/100	21/100	41/100	35/100
10	Tổ chức sự kiện khoa học dành cho sinh viên		7/100	47/100	28/100	18/100
11	Hoạt động của các câu lạc bộ học thuật trong hỗ trợ sinh viên NCKH		15/100	45/100	26/100	14/100
12	Tổ chức Hội nghị Tổng kết hoạt động sinh viên NCKH và Phát động phong trào sinh viên NCKH.			20/100	42/100	38/100

*: 1 là rất không tốt, 5 là rất tốt

Nguồn: Khảo sát của nhóm nghiên cứu

Bảng 6, đánh giá về chất lượng công trình NCKH của sinh viên HVNH cho thấy, có một số ý kiến cho rằng công trình NCKH của sinh viên HVNH chưa thực sự chất lượng, nhất là chất lượng bài viết của sinh viên khi tham gia các hội thảo, tọa đàm khoa học dành cho sinh viên (tỷ lệ tốt và rất tốt chỉ chiếm 30%).

Việc đánh giá chất lượng công trình NCKH có mối liên hệ chặt chẽ với tính ứng dụng thực tiễn hay nói cách khác là hiệu quả của

đề tài NCKH đó đem lại cho nhà trường và xã hội. Nguyên nhân dẫn tới mặt hạn chế của chất lượng công trình NCKH của sinh viên HVNH đó là do kỹ năng nghiên cứu của sinh viên, trong đó hạn chế lớn ở khâu lựa chọn đề tài nghiên cứu (32%); thiếu kỹ năng viết tổng quan nghiên cứu (28%). Phần thực hành của sinh viên HVNH tồn tại hai yếu tố, đó là: Việc xây dựng bộ công cụ điều tra (28%) và Tiến hành thực nghiệm (26%). Tuy nhiên, đa số sinh viên đã phát huy thế

Bảng 6. Đánh giá của cán bộ quản lý, giảng viên về chất lượng công trình NCKH của sinh viên

TT	Nội dung đánh giá	Điểm*				
		1	2	3	4	5
1	Chất lượng đề tài NCKH		19/100	35/100	34/100	12/100
2	Chất lượng bài viết kỹ yếu khoa học		31/100	39/100	22/100	8/100

*: 1 là rất không chất lượng, 5 là rất chất lượng

Nguồn: Khảo sát của nhóm nghiên cứu

Bảng 7. Đánh giá về kỹ năng NCKH của sinh viên

TT	Nội dung đánh giá	Điểm*				
		1	2	3	4	5
1	Phát hiện, lựa chọn đề tài nghiên cứu	3/100	26/100	34/100	22/100	15/100
2	Xác định nhiệm vụ và các công việc phải làm khi thực hiện nghiên cứu	2/100	19/100	24/100	31/100	24/100
3	Xác định khách thể nghiên cứu	2/100	21/100	24/100	29/100	24/100
4	Xây dựng đề cương nghiên cứu		14/100	24/100	37/100	25/100
5	Xây dựng kế hoạch nghiên cứu		10/100	24/100	38/100	28/100
6	Thực hiện kế hoạch nghiên cứu		10/100	27/100	37/100	26/100
7	Vận dụng lý luận vào thực tiễn nghiên cứu		14/100	25/100	37/100	24/100
8	Sử dụng thư viện		10/100	23/100	39/100	28/100
9	Thu thập thông tin qua tài liệu		10/100	25/100	37/100	28/100
10	Thu thập thông tin qua trao đổi, phỏng vấn		12/100	26/100	37/100	25/100
11	Xây dựng cơ sở lý luận của đề tài		14/100	30/100	35/100	21/100
12	Viết tổng quan nghiên cứu đề tài	3/100	25/100	29/100	28/100	15/100
13	Lựa chọn phương pháp		19/100	28/100	33/100	20/100
14	Xây dựng bộ công cụ điều tra	3/100	25/100	33/100	25/100	14/100
15	Tiến hành thực nghiệm sư phạm	2/100	24/100	31/100	27/100	14/100
16	Xử lý số liệu thu được		10/100	28/100	37/100	25/100
17	Viết công trình nghiên cứu		14/100	26/100	38/100	22/100
18	Báo cáo tóm tắt công trình nghiên cứu		14/100	34/100	31/100	21/100
19	Trình bày công trình nghiên cứu		11/100	34/100	33/100	22/100
20	Phân tích kết quả nghiên cứu		12/100	35/100	33/100	20/100

*: 1 là rất không tốt, 5 là rất tốt

Nguồn: Khảo sát của nhóm nghiên cứu

mạnh vốn có ở kỹ năng khai thác thông tin từ sử dụng thư viện (67%), thu thập thông tin qua sách báo tài liệu (65%), từ đó tiến hành xây dựng kế hoạch nghiên cứu (66%), thực hiện kế hoạch nghiên cứu (63%). Ngoài

ra, sinh viên HVNH có tiềm năng về việc vận dụng lý luận vào thực tiễn nghiên cứu (61%), nắm chắc kỹ năng thu thập thông tin qua tiếp xúc trực tiếp, phỏng vấn (62%) và xử lý số liệu thu được (62%) (Bảng 7).

3. Một số biện pháp nhằm phát triển hoạt động sinh viên nghiên cứu khoa học tại Học viện Ngân hàng

Bên cạnh những thành tích, kết quả khảo sát của nhóm nghiên cứu cho thấy, hoạt động sinh viên NCKH tại HVNHN vẫn còn một số hạn chế nhất định. Nhằm có cơ sở trong việc đưa ra các biện pháp, nhóm nghiên cứu khảo sát nội dung về các biện pháp phát triển hoạt động sinh viên NCKH tại HVNHN (Bảng 8). Kết quả cho thấy, đổi mới công tác khen thưởng trong hoạt động sinh viên NCKH là biện pháp cần ưu tiên trong thời gian tới (84%). Tiếp theo, là Hướng dẫn, đào tạo, bồi dưỡng sinh viên phương pháp NCKH (83%) và Hoàn thiện các văn bản pháp lý cho hoạt động sinh viên NCKH là biện pháp rất cần thiết trong thời gian tới (82%). Bên cạnh đó, các biện pháp hữu ích như tổ chức Hội thảo, tọa đàm khoa học sinh viên lại chưa nhận được sự quan tâm cao (56%). Điều này đến từ việc tổ chức Hội thảo, tọa đàm khoa học cho sinh viên liên quan đến các hồ sơ, thủ tục hành chính, kinh phí tổ chức và thời gian chuẩn bị trong khi giảng viên HVNHN đang bị quá tải do

khối lượng giờ giảng quá lớn.

Trên cơ sở các kết quả khảo sát, nhóm nghiên cứu đề xuất một số biện pháp để phát triển hoạt động sinh viên NCKH tại HVNHN trong thời gian tới như sau:

Thứ nhất, hoàn thiện các văn bản pháp lý cho hoạt động sinh viên NCKH

Các văn bản pháp lý tham chiếu hoạt động sinh viên NCKH đóng một vai trò quan trọng, nhằm định hướng phát triển hoạt động sinh viên NCKH tại HVNHN một cách có hiệu quả, mang tính đồng bộ, thông suốt và nhất quán từ Đảng uỷ, Ban Giám đốc HVNHN xuống các đơn vị. Các văn bản cần thể hiện được các tiêu chí để đánh giá, thể chế hóa nhiệm vụ của cán bộ quản lý, giảng viên, sinh viên trong hoạt động sinh viên NCKH và phù hợp với tình hình thực tế của HVNHN, của NHNN Việt Nam và của Bộ GD&ĐT. Trong thời gian tới, các văn bản cần hoàn thiện liên quan bao gồm:

(i) *Hoàn thiện và ban hành Định hướng hoạt động KH&CN của HVNHN giai đoạn 2021-2025*. Định hướng hoạt động KH&CN của HVNHN giai đoạn 2021-2025 là kim chỉ nam cho hoạt động KH&CN nói chung và

Bảng 8. Các biện pháp phát triển hoạt động sinh viên NCKH tại Học viện Ngân hàng

TT	Biện pháp	Điểm*				
		1	2	3	4	5
1	Hoàn thiện hệ thống văn bản pháp lý về hoạt động sinh viên NCKH			18/100	47/100	35/100
2	Bồi dưỡng, nâng cao chất lượng cán bộ, giáo viên			35/100	49/100	16/100
3	Xây dựng các tiêu chí thi đua của đơn vị gắn liền với hoạt động sinh viên NCKH			36/100	47/100	17/100
4	Nâng cao hiệu quả công tác truyền thông hoạt động sinh viên NCKH đến sinh viên			41/100	38/100	21/100
5	Hướng dẫn, đào tạo, bồi dưỡng cho sinh viên phương pháp, kỹ năng NCKH			17/100	48/100	35/100
6	Đổi mới công tác khen thưởng trong hoạt động sinh viên NCKH			16/100	49/100	35/100
7	Tổ chức các hội nghị, hội thảo, tọa đàm khoa học cho sinh viên			44/100	35/100	21/100

*: 1 là rất không cần thiết, 5 là rất cần thiết.

Nguồn: Khảo sát của nhóm nghiên cứu

cho phát triển hoạt động sinh viên NCKH nói riêng tại HVNHN. Định hướng hoạt động cần cẩn cứ vào: Bối cảnh, nhiệm vụ của HVNHN; Tình hình hoạt động KH&CN giai đoạn 2015-2020; Đề xuất phương hướng giai đoạn 2021-2025 và giải pháp thực hiện cụ thể cho từng năm học;

(ii) *Rà soát bổ sung, chỉnh sửa Quy định Quản lý hoạt động sinh viên NCKH của HVNHN* (nằm trong Quyết định số 68/QĐ-HV-VNC) theo hướng tiệm cận Quy chế Xét tặng Giải thưởng KH&CN dành sinh viên trong cơ sở giáo dục đại học của Bộ GD&ĐT (Thông tư số 45/2020/TT-BGDĐT có hiệu lực thi hành kể từ ngày 28/12/2020) về điều kiện xét giải, các mẫu biểu, thời gian nộp hồ sơ, tiêu chí đánh giá và xét giải, trách nhiệm, quyền lợi của người hướng dẫn sinh viên có đề tài tham gia xét Giải thưởng. Các nội dung chỉnh sửa trong Quy định Quản lý hoạt động sinh viên NCKH của HVNHN cần dễ hiểu, bao quát được những vấn đề liên quan đến hoạt động sinh viên NCKH tại HVNHN, từ việc làm rõ hơn các chủ đề liên quan đến hoạt động NCKH của sinh viên HVNHN, mục tiêu hoạt động NCKH của sinh viên, phân cấp tổ chức, nội dung và hình thức hoạt động sinh viên NCKH, khen thưởng. Tách bạch giữa việc xây dựng, tổ chức thực hiện kế hoạch hoạt động NCKH của sinh viên và quản lý hoạt động NCKH của sinh viên. Quy định chi tiết trách nhiệm, quyền của sinh viên tham gia NCKH và giáo viên hướng dẫn.

Thứ hai, nâng cao năng lực NCKH của sinh viên

Nâng cao năng lực NCKH là cơ sở quan trọng cho quá trình hình thành những kỹ năng NCKH. Quá trình hình thành kỹ năng NCKH phải dựa vào lượng kiến thức mà sinh viên được tích luỹ xuất phát từ sự say mê môn học, ngành học, có nhu cầu đi sâu tìm hiểu thông qua đề tài nghiên cứu, qua

đó kiến thức được khắc sâu và kỹ năng nghiên cứu được hình thành và hoàn thiện. Nâng cao năng lực NCKH của sinh viên thông qua nâng cao năng lực nhận thức của sinh viên về NCKH, sinh viên đánh giá đúng tầm quan trọng của NCKH, trên cơ sở đó giúp sinh viên hiểu rõ ý nghĩa của NCKH đối với hoạt động học tập của mình. HVNHN tạo điều kiện để sinh viên được vận dụng kiến thức đã học vào hoạt động thực tế thông qua đổi mới phương pháp giảng dạy, hình thức tổ chức dạy học phù hợp với đặc điểm tâm lý sinh viên và đặc trưng dạy học. Để đạt được điều này, HVNHN cần không ngừng tăng cường hoạt động hướng dẫn, đào tạo, bồi dưỡng sinh viên phương pháp NCKH, tiếp tục triển khai hiệu quả chuỗi tọa đàm “Phương pháp NCKH” đối với sinh viên toàn HVNHN.

Thứ ba, đổi mới công tác khen thưởng về hoạt động sinh viên NCKH

Bên cạnh việc hoàn thiện các văn bản pháp lý cho hoạt động sinh viên NCKH, cần có chính sách khen thưởng động viên kịp thời sinh viên, giảng viên hướng dẫn sinh viên có công trình sinh viên NCKH đạt giải thưởng cao trong các cuộc thi sinh viên NCKH của Bộ GD&ĐT, giải thưởng Euréka. Giai đoạn 2016- 2020, HVNHN cũng đã chú ý tới công tác khen thưởng các cá nhân, tập thể có thành tích xuất sắc trong hoạt động sinh viên NCKH, nhưng chưa xây dựng các tiêu chí đua của đơn vị gắn liền với hoạt động sinh viên NCKH, điều này dẫn đến việc cần phải đổi mới công tác khen thưởng để phù hợp với tình hình thực tế là HVNHN đang áp dụng tính điểm KPI cho các đơn vị. Xây dựng quy chế khen thưởng và đãi ngộ đối với tập thể và cá nhân sinh viên có thành tích xuất sắc trong hoạt động sinh viên NCKH không chỉ bằng biện pháp thưởng tiền, bằng khen mà còn có thể là việc ưu tiên thực hiện các đề

tài NCKH bên ngoài HVNH, cử tham gia các khóa học nâng cao chuyên môn, cộng điểm thưởng...

(i) *Đối với sinh viên:* Bổ sung công điểm rèn luyện và thứ tự ưu tiên xét học bổng cho các sinh viên đạt giải thưởng NCKH tại các cuộc thi.

(ii) *Đối với cán bộ, giáo viên hướng dẫn sinh viên NCKH:* Tăng điểm thưởng cho cán bộ, giáo viên hướng dẫn sinh viên có đề tài NCKH đạt giải cao cấp Bộ GD&ĐT và Giải thưởng Euréka và trong đánh giá KPI cá nhân. Bổ sung quy đổi hướng dẫn sinh viên NCKH đạt giải thưởng Euréka sang giờ làm việc hành chính trong Quyết định số 1389/QĐ-HVNH.

(iii) *Đối với các khoa:* Trong ngắn hạn, các Khoa/Viện tổ chức thực hiện tốt kế hoạch hoạt động sinh viên NCKH của HVNH theo năm học, hướng dẫn sinh viên chấp hành đầy đủ các quy định đối với hoạt động sinh viên NCKH, sẽ được HVNH xét khen thưởng tập thể cho các đơn vị có điểm > 90 điểm. HVNH sẽ đánh giá các đơn vị Khoa/Viện trong việc tổ chức triển khai hoạt động NCKH sinh viên trên các tiêu chí sau: Tỷ lệ sinh viên tham gia cuộc thi Sinh viên NCKH cấp Khoa/Số lượng sinh viên chính qui của Khoa; Tổ chức Hội nghị NCKH sinh viên; Tổ chức sinh hoạt khoa học góp ý cho sinh viên; Điểm cộng/trừ đối với đề tài sinh viên đạt giải cấp HVNH. Trong

dài hạn, HVNH cần nghiên cứu gắn việc hoàn thành các chỉ tiêu hoạt động sinh viên NCKH của khoa với chấm điểm KPI đơn vị, tùy theo kết quả giải thưởng và điểm số sẽ ưu tiên khi xét thi đua cấp HVNH.

4. Kết luận

Hoạt động NCKH sinh viên là yếu tố quan trọng trong việc nâng cao chất lượng giáo dục của trường Đại học, tạo nguồn lực chất lượng cao đáp ứng nhu cầu phát triển của xã hội. Các hoạt động NCKH không chỉ giúp sinh viên có cơ hội tiếp cận với lĩnh vực chuyên môn mà còn giúp các em sớm định hình tác phong làm việc khoa học, nâng cao kỹ năng phân tích, kỹ năng làm việc nhóm, rèn luyện phương pháp tư duy, giải quyết vấn đề, phương pháp thuyết trình... từ đó tạo sự hứng thú say mê, sáng tạo hơn trong quá trình học tập. Tuy nhiên, từ thực tiễn gắn bó với hoạt động NCKH sinh viên nhiều năm qua tại HVNH, nhóm tác giả nhận thấy sự phát triển phong trào NCKH sinh viên vẫn đối mặt với nhiều rào cản. Để tháo gỡ những rào cản này, nhóm tác giả đề xuất cách tiếp cận giải pháp trên ba phương diện: hoàn thiện văn bản quản lý, nâng cao năng lực NCKH của sinh viên và đổi mới cơ chế khuyến khích khen thưởng đối với hoạt động sinh viên NCKH tại HVNH ■

Tài liệu tham khảo

- Đặng Thị Tố Tâm, (2020), *Nghiên cứu và chuyển giao KHCN từ trường đại học đến doanh nghiệp*, tạp chí Tài Chính online ngày 23/01/2020 <http://tapchitaichinh.vn/tai-chinh-kinh-doanh/nghiencuu-va-chuyen-giao-khoa-hoc-cong-nghiep-tu-truong-dai-hoc-den-doanh-nghiep-318250.html>.
- Học viện Ngân hàng, 2016, 2017, 2018, 2019, 2020, *Báo cáo tổng kết hoạt động Khoa học và công nghệ của Học viện Ngân hàng*.
- Lê Thị Tuần Nghĩa, 2013, *Giải pháp nâng cao chất lượng hoạt động NCKH tại Học viện Ngân hàng*, Đề tài cấp cơ sở Học viện Ngân hàng
- Lê Văn, 2017. *Những con số “biết nói” về giáo dục đại học Việt Nam*. Ngày truy cập 20/10/2017. Địa chỉ: <http://vietnamnet.vn/vn/giao-duc/tuyensinh/nhung-con-so-biet-noi-ve-giao-duc-dai-hoc-viet-nam-389870.html>.
- Nguyễn Đình Đức, 2019, “*Thực trạng xây dựng và phát triển các nhóm nghiên cứu trong các trường đại học ở Việt Nam hiện nay*”, Kỷ yếu Hội thảo khoa học “Xây dựng cơ chế, chính sách phát triển KH&CN trong các CSGDDH, Bộ GD&ĐT, 2019.